

UBND TỈNH YÊN BÁI  
HỘI ĐỒNG KHOA HỌC  
VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 494/QĐ-HĐKHHCN

Yên Bái, ngày 26 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng khoa học  
và công nghệ tỉnh Yên Bái**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
TỈNH YÊN BÁI**

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2431/QĐ-UBND ngày 13/11/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc kiện toàn Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh tại Tờ trình số 09/TTr-SKHHCN ngày 05/3/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh Yên Bái.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Phó Chủ tịch (NLN) UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, NLN.

**TM. HỘI ĐỒNG KHOA HỌC  
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Nguyễn Văn Khánh**

## QUY CHẾ

**Hoạt động của Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh Yên Bái**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **494/QĐ-HĐKHHCN** ngày **26/3/2019**  
của Chủ tịch Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh Yên Bái)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, cơ cấu tổ chức, chế độ làm việc, cơ chế hoạt động của Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh Yên Bái; phạm vi trách nhiệm của các thành viên của Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh Yên Bái.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh Yên Bái (sau đây viết tắt là Hội đồng).

3. Hội đồng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập.

**Điều 2.** Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực của Hội đồng, được phép sử dụng bộ máy của Sở Khoa học và Công nghệ và đảm bảo các điều kiện cần thiết phục vụ cho hoạt động trong phạm vi, nhiệm vụ của Hội đồng.

Hội đồng được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh khi Chủ tịch Hội đồng ký các văn bản; sử dụng con dấu của cơ quan thường trực khi Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng ký các văn bản.

### Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG

#### Điều 3. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh là tổ chức tư vấn của Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động khoa học và công nghệ của tỉnh Yên Bái.

#### Điều 4. Nhiệm vụ của Hội đồng

1. Hội đồng có nhiệm vụ tư vấn cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh, phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tham gia góp ý kiến vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học và công nghệ vào điều kiện cụ thể của địa phương.

3. Tham mưu, đề xuất định hướng chiến lược, kế hoạch, chính sách phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh (trong đó bao gồm các chiến lược, định hướng, kế hoạch ngắn hạn, dài hạn; các cơ chế chính sách phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ,...).

4. Tư vấn các vấn đề liên quan đến khoa học và công nghệ trong các dự án lớn về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các vấn đề quan trọng khác về khoa học, công nghệ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu.

### **Điều 5. Quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng**

1. Được tham dự các cuộc họp thảo luận về định hướng và kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ. Tham gia xem xét, đánh giá và đề nghị khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân chủ trì các nhiệm vụ nghiên cứu, triển khai, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Được cung cấp những thông tin, tài liệu và được quyền đến các cơ sở của địa phương nghiên cứu tình hình thực tế có liên quan trực tiếp đến việc thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 3 của Quy định này.

3. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các ý kiến tư vấn và kiến nghị của mình.

## **Chương III TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG**

### **Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng**

1. Thường trực Hội đồng, gồm có:

a) Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ;

b) 01 Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

c) Thư ký Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo một số sở, ban, ngành của tỉnh.

3. Ngoài số thành viên chính thức trên, tùy theo yêu cầu, tính chất công việc của Hội đồng, Hội đồng có thể mời các nhà quản lý, các chuyên gia

trong và ngoài tỉnh để tư vấn về các vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ của Hội đồng.

### **Điều 7. Thường trực Hội đồng**

1. Chuẩn bị nội dung và chương trình làm việc các cuộc họp của Hội đồng.
2. Quyết định danh sách đại biểu mời dự các cuộc họp hoặc tham gia các hoạt động của Hội đồng.
3. Giải quyết các công việc giữa các cuộc họp Hội đồng.

### **Điều 8. Chủ tịch Hội đồng**

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các vấn đề liên quan đến phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

b) Chỉ đạo, điều hành hoạt động chung của Hội đồng theo các quy định của quy chế hoạt động của Hội đồng;

c) Chỉ đạo Thường trực Hội đồng chuẩn bị các tài liệu cần thiết về các vấn đề sẽ đưa ra thảo luận tại các cuộc họp Hội đồng; duyệt các báo cáo tài liệu trước khi đưa ra thảo luận ở Hội đồng;

d) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng;

đ) Chủ tịch Hội đồng ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng giải quyết các công việc của Hội đồng khi vắng mặt.

### **Điều 9. Phó Chủ tịch Hội đồng**

#### **1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng**

- a) Giúp Chủ tịch Hội đồng trong việc lãnh đạo công tác chung của Hội đồng;
- b) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc của Hội đồng trong thời gian Chủ tịch Hội đồng vắng mặt hoặc theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng;
- c) Duyệt danh sách mời tham gia các Hội đồng tư vấn ngoài số các ủy viên Hội đồng;
- d) Sử dụng bộ máy của Sở Khoa học và Công nghệ để giúp việc cho hoạt động của Hội đồng.

#### **2. Phó Chủ tịch Hội đồng**

- a) Giúp Chủ tịch Hội đồng trong việc lãnh đạo, triển khai công tác của Hội đồng;
- b) Phối hợp với Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng tham mưu, đề xuất chủ trương, định hướng chiến lược, chính sách, kế hoạch, nhiệm vụ và giải pháp

phát triển, ứng dụng khoa học và phát triển công nghệ phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh;

c) Tham gia đầy đủ các phiên họp và các hoạt động của Hội đồng khi có yêu cầu của Hội đồng.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

#### **Điều 10. Thư ký Hội đồng**

1. Giúp thường trực Hội đồng chuẩn bị chương trình và các nội dung có liên quan đến các cuộc họp của Hội đồng;

2. Ghi biên bản các cuộc họp của Hội đồng, cuộc họp Thường trực Hội đồng; bảo quản, lưu trữ tài liệu của Hội đồng.

3. Tổng hợp, xây dựng các báo cáo định kỳ của Hội đồng.

4. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác để tổ chức các cuộc họp của Hội đồng.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

#### **Điều 11. Ủy viên Hội đồng**

1. Nhiệm vụ của ủy viên Hội đồng:

a) Tham gia đầy đủ các phiên họp và các hoạt động của Hội đồng khi có yêu cầu của Hội đồng;

b) Nghiên cứu trước tài liệu để đóng góp ý kiến về những nội dung đưa ra thảo luận tại Hội đồng;

c) Nghiên cứu, đề xuất định hướng nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trên các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị công tác của mình;

d) Giữ gìn tài liệu và số liệu theo quy định về nguyên tắc bảo mật của Nhà nước.

đ) Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn thành lập và hoạt động của Hội đồng khoa học và công nghệ cơ sở thuộc phạm vi quản lý. Đề xuất, kiến nghị các biện pháp, giải pháp để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; triển khai ứng dụng hiệu quả kết quả sau nghiên cứu tại địa phương, đơn vị công tác.

2. Quyền hạn của ủy viên Hội đồng:

a) Được cung cấp những thông tin cần thiết về các vấn đề có liên quan tới các phiên họp và các hoạt động của Hội đồng;

b) Kiến nghị, thảo luận những vấn đề thuộc phạm vi tư vấn của Hội đồng;

c) Được dành thời gian trong giờ hành chính để thực hiện những nhiệm vụ của Hội đồng giao.

## **Chương IV**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

#### **Điều 12. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng**

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, khách quan, trung thực, tuân thủ pháp luật và đạo đức nghề nghiệp và quyết định theo đa số;
2. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

#### **Điều 13. Phương thức làm việc của Hội đồng**

1. Hội đồng họp định kỳ 01 năm một lần. Khi cần thiết Chủ tịch Hội đồng có thể tổ chức họp đột xuất (bất thường).
2. Cuộc họp thường kỳ của Hội đồng được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng tham dự, trong đó có Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng được ủy quyền. Các phiên họp đột xuất không nhất thiết có đủ số lượng nêu trên.
3. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể tổ chức họp mở rộng với sự tham gia của các đại biểu không phải là thành viên Hội đồng. Các đại biểu này có quyền tham gia phát biểu ý kiến, nhưng không có quyền biểu quyết về những vấn đề thảo luận tại Hội đồng.
4. Phương thức làm việc là nêu vấn đề thảo luận, góp ý kiến và biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín để lấy ý kiến đa số. Hình thức biểu quyết sẽ do toàn thể Hội đồng quyết định. Kết luận của Hội đồng theo đa số, trường hợp số thành viên biểu quyết có ý kiến ngang nhau thì quyết định của Hội đồng theo ý kiến của bên có người chủ trì phiên họp biểu quyết;
5. Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ chuẩn bị tài liệu liên quan đến những vấn đề sẽ đưa ra thảo luận ở Hội đồng và chuyển đến các Ủy viên Hội đồng trước khi họp ít nhất 05 (năm) ngày làm việc.

#### **Điều 14. Kinh phí hoạt động Hội đồng**

1. Chi phí cho hoạt động của Hội đồng được sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh giao cho Sở Khoa học và Công nghệ hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.
2. Kinh phí hoạt động của Hội đồng được chi cho những nhiệm vụ sau:
  - Chi phí phục vụ các phiên họp, hội thảo, tọa đàm, lấy ý kiến góp ý bằng văn bản của các thành viên Hội đồng.

- Chuẩn bị tài liệu, tư liệu và các điều kiện làm việc của Hội đồng.
- Các khoản khác (nếu có).

Việc chi tiêu và quyết toán kinh phí sự nghiệp khoa học phục cho hoạt động của Hội đồng do Sở Khoa học và Công nghệ đảm nhiệm trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành.

### **Điều 15. Khen thưởng, kỷ luật**

1. Những thành viên Hội đồng có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ sẽ được đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng theo quy định chung của Nhà nước.

2. Những thành viên không thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đã quy định sẽ do Hội đồng đề nghị cơ quan thường trực trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh miễn nhiệm, xử lý theo quy định của pháp luật.

## **Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 16.** Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo cơ quan thường trực của Hội đồng và các thành viên Hội đồng thực hiện Quy chế này.

**Điều 17.** Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên Hội đồng phản ánh về cơ quan thường trực của Hội đồng tổng hợp, thông qua Hội đồng để trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./.

**TM. HỘI ĐỒNG KHOA HỌC  
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Nguyễn Văn Khánh**